

Bản án số:45/2024/HSST
Ngày 11 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Duy Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Hạnh và bà Tưởng Thị Tuyết.

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Hồng Hà – Thư ký, Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2024/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Thị C**, tên gọi khác: không. Giới tính: Nữ. Sinh ngày 09 tháng 10 năm 1976, nơi sinh: tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: thôn N, xã Tr, huyện B, tỉnh Lào Cai. Dân tộc: Mông. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: lao động tự do. Con ông: Vàng A G (đã chết) và bà Lý Thị Ch, sinh năm 1948. Chồng: Vũ A S (đã chết). Con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2013. Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/7/2024, tạm giam ngày 26/7/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Mông Thu Thảo, trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người chứng kiến: Chị Tráng Thị Mây.

Địa chỉ: thôn Nà Lặc, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt.

Người phiên dịch: Ông Sùng A Páo.

Địa chỉ: tổ 4, thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 23/7/2024, tổ công tác Đoàn Biên phòng Trịnh Tường đang làm nhiệm vụ tại thôn Nà Lặc, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát thì phát hiện Vàng Thị C có nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, Vàng Thị C đã tự giác giao nộp 01 túi da, màu tím có dây đeo, bên trong đựng 01 lọ nhựa màu trắng, hình trụ tròn có nắp vặn, bên trong lọ chứa 32 gói nilon màu xanh, trong các gói nilon này đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục; 01 ống tre chiều dài 07 cm, 01 bật lửa ga màu đỏ, Vàng Thị C khai nhận là Heroin và dụng cụ để sử dụng ma túy cho bản thân; tiền Việt Nam 650.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đỏ và 01 căn cước công dân mang tên Vàng Thị C. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vàng Thị C, có sự chứng kiến của chị Tráng Thị Mỷ, sinh năm 1999, trú tại thôn Nà Lặc, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát. Cùng ngày, Đoàn Biên phòng Trịnh Tường đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vàng Thị C nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 23/7/2024, Đoàn Biên phòng Trịnh Tường quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng nghi là ma túy thu giữ ngày 23/7/2024 của Vàng Thị C. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 23/7/2024 giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và Đoàn Biên phòng Trịnh Tường đã xác định: 01 lọ nhựa hình trụ tròn có nắp vặn, bên trong chứa 32 gói nilon màu xanh, bên trong các gói này đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục có tổng khối lượng là 3,268 gam, trích mẫu 0,113 gam để giám định, còn lại 3,155 gam hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định về ma túy số 268/KL-GĐMT ngày 23/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 3,268 gam chất bột khô màu trắng, vón cục gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin)

Quá trình điều tra, Vàng Thị C khai nhận: sáng ngày 08/7/2024, Vàng Thị C đang ở nhà tại thôn Nà Lặc, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, Vàng Thị C đi bộ từ nhà đến trung tâm xã Trịnh Tường và thuê xe ôm đi lên xã A Lù để tìm mua ma túy. Khi đi đến nơi, Vàng Thị C gặp một người phụ nữ không quen biết và hỏi mua ma túy thì người phụ nữ này trả lời đã hết ma túy, hẹn hai tuần sau gặp ở chợ xã Y Tý, Vàng Thị C đồng ý và đi về nhà. Đến khoảng 20 giờ ngày 22/7/2024, Vàng Thị C đi bộ ra trung tâm xã Trịnh Tường rồi thuê xe ôm từ xã Trịnh Tường đến khu vực chợ xã Y Tý và mua của người phụ nữ này 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu đỏ với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Vàng Thị C thuê xe ôm đi về trung tâm xã Trịnh Tường rồi đi

bộ về nhà. Khi về đến nhà Vàng Thị C dùng móng tay chia nhỏ gói ma túy vừa mua được thành 33 phần rồi lấy mảnh nilon màu xanh gói lại thành 32 gói, còn một phần, Vàng Thị C đã sử dụng. Vàng Thị C cho toàn bộ 32 gói ma túy vào một lọ nhựa màu trắng có nắp vặn và cất vào trong túi da đeo trên người. Đến khoảng 10 giờ ngày 23/7/2024, khi Vàng Thị C đang ở trước sân nhà thì bị tổ công tác của Đoàn Biên phòng Trịnh Tường phát hiện bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 44/CT - VKS ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Vàng Thị C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản Cáo trạng. Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng Thị C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo từ 3 (ba) năm đến 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 3,155 gam Heroin còn lại sau trích mẫu giám định, 01 túi da màu tím có dây đeo, 01 lọ nhựa màu trắng hình trụ tròn, 01 ống tre chiều dài 07 cm, 01 bật lửa ga màu đỏ.

Tạm giữ 200.000 đồng trong tổng số tiền 650.000 đồng thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án, số tiền còn lại trả lại cho bị cáo cùng 01 điện thoại nhãn hiệu Realme màu đỏ và 01 căn cước công dân mang tên Vàng Thị C.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo từ 2 (hai) năm 9 (chín) tháng đến 3 (ba) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị miễn án phí cho bị cáo, vì hộ gia đình bị cáo là hộ nghèo.

Tại phiên tòa bị cáo Vàng Thị C thành khẩn khai báo, đề nghị Hội đồng xét xử, xử mức án nhẹ nhất để sớm về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Do có hẹn trước với người phụ nữ không quen biết tại xã A Lù từ ngày 08/7/2024, đến khoảng 20 giờ ngày 22/7/2024, Vàng Thị C thuê xe ôm từ xã Trịnh Tường đến khu vực chợ xã Y Tý và mua của người phụ nữ này 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu đỏ với giá 1.500.000 đồng mục đích mua về để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Vàng Thị C về nhà dùng móng tay chia nhỏ gói ma túy vừa mua được thành 33 phần rồi lấy mảnh nilon màu xanh gói lại thành 32 gói, còn một phần, Vàng Thị C sử dụng. Như vậy bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và khung hình phạt được qui định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo theo kết luận số 268/KL-GĐMT ngày 23/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai là 3,268 gam, là chất ma túy Heroin. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.3] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

Đối với quan điểm của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo 2 (hai) năm 9 (chín) tháng đến 3 (ba) năm tù, xét thấy là chưa phù hợp, vì bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 3,268 gam Heroine, vì vậy không chấp nhận quan điểm của người bào chữa.

[3.4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối với bị cáo.

[4] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo và hai người đàn ông lái xe ôm, do bị cáo Vàng Thị C không quen biết nên Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mà bị cáo Vàng Thị C khai nhận, do chỉ có duy nhất lời khai của Vàng Thị C, ngoài ra không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[5] Về vật chứng:

Cơ quan điều tra thu giữ 3,268 gam Hêroin, đã trích mẫu giám định 0,113 gam, còn lại 3,155 gam Hêrôin do cơ quan giám định hoàn trả cơ quan trung cầu; Đây là vật chứng của vụ án, vật cấm tàng trữ, lưu hành. Đối với 01 túi da màu tím, có dây đeo, kích thước chiều dài 20 cm, rộng 12 cm, nhãn hiệu GinBaoli (đã qua sử dụng). 01 ống tre hình trụ chiều dài 07 cm, đường kính 0,6 cm. 01 bát lửa ga màu đỏ (đã qua sử dụng). Đây là vật không có giá trị, vì vậy căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Realme màu đỏ, số tiền 650.000 đồng, 01 căn cước công dân mang tên Vàng Thị C, tạm giữ của Vàng Thị C không liên quan đến vụ án, căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại bị cáo, tuy nhiên cần tạm giữ 200.000 đồng trong tổng số tiền 650.000 đồng thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án, số tiền còn lại trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Theo Giấy chứng nhận hộ nghèo hộ cận nghèo số 84/GCN-HN.HCN ngày 07/8/2024 do Ủy ban nhân dân xã trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai thì gia đình bị cáo là hộ nghèo. Bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên quá trình điều tra Cơ quan Công an có thu giữ của bị cáo số tiền 650.000 đồng, vì vậy không cho bị cáo miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vàng Thị C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vàng Thị C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Vàng Thị C 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 23/7/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 3,155 gam Heroin còn lại sau trích mẫu giám định, cùng 32 mảnh nilon màu xanh, 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp vặn và bì niêm phong ban đầu gửi giám định trên bì thư ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Vàng Thị C tại thôn Nà Lặc, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai ngày 23/7/2024”

- 01 túi da màu tím, có dây đeo, kích thước chiều dài 20 cm, rộng 12 cm, nhãn hiệu GinBaoli (đã qua sử dụng).

- 01 ống tre hình trụ chiều dài 07 cm, đường kính 0,6 cm.

- 01 bật lửa ga màu đỏ (đã qua sử dụng).

- Tạm giữ 200.000 (hai trăm nghìn) đồng trong tổng số tiền 650.000 (sáu trăm năm mươi nghìn) đồng thu giữ của Vàng Thị C để đảm bảo thi hành án, số tiền còn lại 450.000 (bốn trăm năm mươi nghìn) đồng trả lại cho bị cáo.

Trả lại cho bị cáo:

- 01 điện thoại nhãn hiệu Realme màu đỏ.

- 01 căn cước công dân mang tên Vàng Thị C.

3. Án phí: Bị cáo Vàng Thị C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Duy Chiến

